TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS - ST
Ngày 08 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Phúc Hiếu

2/ Ông Trần Gia Phượng

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân huyện Lâm Thao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tri – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/HSST- QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C; sinh ngày 10/10/1988 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. ĐKHKTT và chỗ ở: Khu A, xã S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân B, sinh năm 1961và con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1963; vợ: Hoàng Thị Minh L, sinh năm 1997 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2019.

- Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2009/HSST ngày 26/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Văn C 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, Lê Văn C chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương ngày 01/3/2016;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt Lê Văn C 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Lê Văn C chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương ngày 20/7/2018. Tại bản án hình sự này, Lê Văn C không bị áp dụng tình tiết là tái phạm vì tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ, tiền án 47/2009/HSST ngày 26/02/2009 được áp dụng là tình tiết định tội đối với Lê Văn C;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HSST, ngày 12/11/2019 của TAND huyện Lâm Thao xử phạt Lê Văn C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 15

tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Lê Văn C phải chấp hành 24 tháng tù. Lê Văn C chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương ngày 26/6/2021;

- Tiền sự: Ngày 07/01/2022 bị Công an thị trấn Cẩm Khê xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với hình phạt tiền 750.000đ, thi hành ngày 30/5/2022;

- Nhân thân:

+ Bản án số 04/2005/HSST ngày 30/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt Lê Văn C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000đ;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2006/HSST ngày 26/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt Lê Văn C 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 04/2005/HSST ngày 30/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xử phạt C về tội Trộm cắp tài sản. Buộc Lê Văn C phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 21 tháng tù; Tại bản án này hành vi phạm tội của Lê Văn C thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội C chưa đủ 18 tuổi, nên được coi là không có án tích.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

**** Người bị hại*:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974;

Trú tại: Khu E, xã S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 22/4/2022, Lê Văn C, sinh năm: 1988, trú tại: Khu A, xã S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ một mình đi bộ trên đường liên xã S. Khi đi đến nhà để máy xay, sát lúa của gia đình chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1974, ở khu E xã S thì C nhìn thấy tại khu vực ngoài cửa nhà, tiếp giáp với đường đi có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích: 70, màu xanh, biển kiểm soát 19H8-3xxx, phía sau yên xe có buộc 01 giỏ đựng hàng bằng tre đã cũ. C phát hiện không có ai trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này, C đi lại gần và nhìn thấy trên ổ khóa điện của xe vẫn cắm chìa khóa, C ngồi lên xe và vặn mở được khóa điện của xe, nhấn nút khởi động động cơ nhưng xe không khởi động được, C dùng chân phải đạp cần khởi động thì xe hoạt động. C điều khiển xe đi đến cánh đồng thuộc xã X thì dừng xe, tháo bỏ chiếc giỏ đựng hàng và vứt bỏ xuống ruộng, sau đó C điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi tìm nơi bán xe. Khi đi đến khu vực cầu Y, C dừng xe, tháo bỏ biển kiểm soát của xe mô tô 19H8-3xxx, do biển kiểm soát xe đã cũ nên khi tháo ốc vít biển bị vỡ rời thành 04 mảnh, C vứt các mảnh vỡ của biển kiểm soát xe xuống chân

cầu Y rồi tiếp tục đi tìm nơi để bán chiếc xe mô tô. Đến buổi tối cùng ngày, bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1963, trú tại: Khu A, xã S là mẹ đẻ của C đã gọi điện cho C nói về việc chị T đến nhà nói về việc phát hiện C đã trộm cắp chiếc xe mô tô 19H8-3xxx của gia đình chị T và hỏi lại chiếc xe.

Đến khoảng 02 giờ ngày 23/4/2022, sau khi không tìm được nơi tiêu thụ xe, C có ý định đem chiếc xe này về trả lại cho gia đình chị T nên đã quay lại chân cầu Y tìm lại các mảnh vỡ của biển kiểm soát xe đã vứt bỏ trước đó. C tìm lại được 01 mảnh biển kiểm soát xe có dập nổi các chữ số tự nhiên, các mảnh vỡ còn lại đã rơi xuống sông không tìm thấy được. C điều khiển xe mô tô đi về cánh đồng xã X để tìm chiếc giỏ đựng hàng bằng tre đã vứt bỏ lúc trước nhưng không tìm thấy, C tiếp tục điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được đến và dựng lại tại vị trí khi trộm cắp ở nhà để máy xay, sát lúa của gia đình chị T sau đó đi về nhà.

Đến hồi 14 giờ, ngày 27/4/2022, biết việc mình trộm cắp tài sản bị Công an huyện Lâm Thao phát hiện Lê Văn C đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển số 19H8 - 3xxx như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ được các đồ vật, tài sản gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, dung tích: 70, số máy: C70E1226992, số khung: C705411596, biển kiểm soát 19H8-3xxx, đã qua sử dụng là tài sản Lê Văn C trộm cắp vào ngày 22/4/2022; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 005384, do Công an tỉnh Phú Thọ cấp, đối với xe mô tô biển kiểm soát 19H8-3xxx là tài liệu do chị Nguyễn Thị T giao nộp; 01 quần vải màu đen, đã qua sử dụng và 01 áo phông dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng là trang phục của Lê Văn C đã mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa, màu xanh, bên trong cài sim thuê bao số 0788043xxx, số imei: 355205/05/3110xx/x, điện thoại đã qua sử dụng, không có vỏ ốp phía sau, hở, lộ pin của điện thoại của Lê Văn C; 01 sổ khám bệnh do Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ cấp cho Lê Văn C.

Ngày 28/4/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Thao định giá tài sản mà Lê Văn C đã trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 19H8-3xxx. Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 26/KL-ĐGTSTT ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lâm Thao kết luận: Trị giá thiệt hại do trộm cắp tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, dung tích: 70, số máy: C70E1226992, số khung: C705411596, biển kiểm soát 19H8-3xxx, đã qua sử dụng là 5.000.000đ.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, dung tích: 70, số máy: C70E1226992, số khung: C705411596, biển kiểm soát 19H8-3xxx, đã qua sử dụng là tài sản Lê Văn C trộm cắp vào ngày 22/4/2022 là vật chứng của vụ án thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị T; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số: 005384, do Công an tỉnh Phú Thọ cấp, đối với xe mô tô biển kiểm soát 19H8-3xxx là tài liệu do chị

Nguyễn Thị T giao nộp là tài sản thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T. Ngày 01/5/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản này cho chị T; 01 quần vải màu đen, đã qua sử dụng và 01 áo phông dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng là trang phục của Lê Văn C đã mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên là vật chứng của vụ án được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Lâm Thao; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa, màu xanh, trong cài sim thuê bao số 0788043xxx, số imei: 355205/05/3110xx/x, điện thoại đã qua sử dụng, không có vỏ ốp phía sau, hở, lộ pin của điện thoại là tài sản của Lê Văn C được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện Lâm Thao; 01 sổ khám bệnh do Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Thọ cấp cho Lê Văn C là các đồ vật, tài sản của Lê Văn C được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Về dân sự, đối với chiếc giỏ đựng hàng bằng tre chị Nguyễn Thị T đã được một người dân nhặt được và trả lại, chị T không đề nghị Lê Văn C phải bồi thường thiệt hại gì, chị T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho C.

Qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, bị cáo Lê Văn C không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ diễn biến, hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT - VKS - LT ngày 05/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Lê Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiêm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 quần vải màu đen và 01 áo phông dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa, màu xanh, trong cài sim thuê bao số 0788043xxx, số imei: 355205/05/3110xx/x, điện thoại đã qua sử dụng, không có vỏ ốp phía sau, hở, lộ pin của điện thoại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Lê Văn C nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người bị hại, vật chứng cũng như các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ, ngày 22/4/2022, tại khu vực cửa nhà để máy xay, sát lúa của gia đình chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1974, ở khu E xã S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Lê Văn C, sinh năm: 1988, trú tại: Khu A, xã S đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích: 70, màu xanh, biển kiểm soát 19H8-3xxx, phía sau yên xe có buộc 01 giỏ đựng hàng bằng tre đã cũ của chị T, giá trị thiệt hại là 5.000.000 đồng. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

…

g) Tái phạm nguy hiểm."

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần đưa bị cáo ra xét xử, quyết định hình phạt tương xứng với tính

chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung hình phạt, bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo C khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo ra đầu thú. Do đó, C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đến 50 triệu đồng nhưng qua xác minh thì thấy bị cáo không có tài sản gì nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/5/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, dung tích: 70, số máy: C70E1226992, số khung: C705411596, biển kiểm soát 19H8-3xxx, đã qua sử dụng. Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Cần xác nhận biên bản trao trả tài sản do cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao lập ngày 01/5/2022 là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Tại phiên toà, bị cáo đề nghị không nhận lại đối với 01 quần vải màu đen và 01 áo phông dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa, màu xanh, trong cài sim thuê bao số 0788043xxx, số imei: 355205/05/3110xx/x, điện thoại đã qua sử dụng, không có vỏ ốp phía sau, hở, lộ pin của điện thoại. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan gì đến hành vi hạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022)

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban

thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận ngày 01/5/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, dung tích: 70, số máy: C70E1226992, số khung: C705411596, biển kiểm soát 19H8-3xxx, đã qua sử dụng. Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản của mình, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 quần vải màu đen và 01 áo phông dài tay, màu xanh, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ nhựa, màu xanh, trong cài sim thuê bao số 0788043xxx, số imei: 355205/05/3110xx/x, điện thoại đã qua sử dụng, không có vỏ ốp phía sau, hở, lộ pin của điện thoại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022)

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên